

ĐÀO TẠO MỸ THUẬT TRUYỀN THỐNG NHẪM GÓP PHẦN BẢO TỒN - GÌN GIỮ - PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ DI SẢN THÔNG QUA KIỂU THỨC “HOÁ” TRONG NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ KIẾN TRÚC THỜI NGUYỄN TẠI HUẾ.

NCS. HOÀNG PHÚC QUÝ¹

Tóm tắt: Huế, nơi từng là kinh đô của nhà Nguyễn, triều đại phong kiến cuối cùng của Việt Nam nên lưu giữ gần như trọn vẹn những chứng tích, di tích... Để tạo nên sự độc đáo của các công trình kiến trúc cổ đô Huế không thể không nhắc đến các kiểu thức hoá vô cùng đặc sắc và ấn tượng. Chính vì vậy mà việc đầu tư vào giáo dục, đào tạo mỹ thuật truyền thống nói chung và kiểu thức “hoá” nói riêng là yếu tố then chốt trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa thông qua nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn. Điều này không chỉ giúp duy trì các kỹ thuật truyền thống mà còn tạo ra một thế hệ nghệ nhân và chuyên gia vừa có trình độ am hiểu sâu, vừa có tay nghề cao có khả năng bảo tồn, trùng tu, kiến tạo di sản văn hóa quý báu này.

Từ khóa: kiểu thức “hoá”, trang trí, kiến trúc, đào tạo, bảo tồn.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Huế, với quần thể di tích Cố đô là một trong những điểm sáng văn hóa và lịch sử của Việt Nam. Các công trình kiến trúc thời Nguyễn như kinh thành, lăng tẩm... không chỉ là biểu tượng của triều đại Nguyễn mà còn là kho tàng quý giá của nghệ thuật trang trí truyền thống. Tuy nhiên, sự xuống cấp của các công trình di sản và sự thiếu hụt về đội ngũ chuyên gia trong lĩnh vực mỹ thuật truyền thống đang đặt ra một thách thức lớn đối với việc bảo tồn và phát huy các giá trị này. Vì vậy việc đào tạo mỹ thuật truyền thống tại các trường đại học nghệ thuật đóng vai trò thiết yếu trong việc khôi phục và duy trì các kỹ thuật xưa dần mai một. Việc xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu về mỹ thuật thông qua các kiểu thức “hoá” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc không chỉ giúp gìn giữ các kỹ thuật trang trí tinh xảo của thời Nguyễn mà còn tạo ra một thế hệ nghệ nhân và chuyên gia có khả năng bảo tồn di sản văn hóa này. Chương trình đào tạo cần phải kết hợp lý thuyết và thực hành, tập trung vào các kiểu thức “hoá” trong trang trí kiến trúc kết hợp với kỹ thuật truyền thống như chạm khắc gỗ, khảm sành sứ và vẽ tranh tường... những yếu tố đã định hình nên vẻ đẹp độc đáo của kiến trúc thời Nguyễn. Hơn nữa, việc đào tạo chuyên sâu còn góp phần vào việc phát huy giá trị di sản qua các hoạt động nghiên cứu, phục hồi và phát triển du lịch văn hóa của địa phương. Đầu tư vào giáo dục mỹ thuật truyền thống nói chung và kiểu thức “hoá” trong

¹ Đơn vị công tác: Trường đại học Nghệ Thuật, Đại học Huế.
Email: hoangphucquy@gmail.com . ĐT: 0914 351 357

trang trí kiến trúc thời Nguyễn nói riêng không chỉ bảo tồn di sản vật chất mà còn duy trì và phát huy di sản văn hóa vô hình, làm sống dậy những giá trị mà các thế hệ trước đã để lại từ các kỹ thuật nghệ thuật truyền thống đến các giá trị văn hóa và lịch sử gắn liền với chúng.

2. NỘI DUNG

2.1. Vấn đề nghiên cứu

Huế, mảnh đất còn lưu lại dấu tích của triều đại phong kiến cuối cùng có thời gian khá tiệm cận với hiện tại nhất, nên các công trình kiến trúc thời Nguyễn phần nào vẫn còn khá nguyên vẹn, các dấu tích, nhân chứng, nghệ nhân... vẫn còn khá đa dạng. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu thập dữ liệu, thông tin, ý kiến, hình ảnh làm rõ thêm nhiều luận điểm nghiên cứu các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí thời Nguyễn tại Huế. Với mục đích góp phần nghiên cứu sâu hơn, rõ hơn những giá trị văn hóa, nhân văn và nắm rõ mục đích ý nghĩa của từng kiểu thức để góp phần vào công cuộc giảng dạy, bảo tồn, trùng tu, lưu giữ và phát triển nét đặc trưng tiêu biểu của kiến trúc Huế. Tuy chỉ là một phần nhỏ trong kiến trúc thời Nguyễn nhưng kiểu thức “hóa” lại chính là nền tảng tạo nên nét đặc trưng rất riêng phản ánh đời sống, văn hóa, phong tục và cả tâm linh của người dân Cố đô Huế. Vì vậy đây là đề tài cần, có, cấp thiết trong quá trình bảo tồn, gìn giữ, phát triển nghệ thuật trang trí kiến trúc triều Nguyễn nói riêng và của dân tộc Việt Nam nói chung.

Chính những lý do trên các công trình nghiên cứu, sách, báo, tập san... về nghệ thuật trang trí kiến trúc trong mỹ thuật cung đình Nguyễn khá nhiều. Đặc biệt nổi bật phải kể đến những nguồn tài liệu quan trọng cho việc tham khảo và nghiên cứu là bộ *Đại Nam Thực Lục chính biên* (Quốc sử quán triều Nguyễn) đây là bộ sách ghi chép khá đầy đủ về việc xây dựng các công trình kiến trúc thời Nguyễn. Ngoài ra còn tập san *Bulletin des amis du Vieux Hue* (Những người bạn Cố đô Huế – B.A.V.H) là nguồn tài liệu phản ánh, ghi chép rất phong phú về nhiều mặt của mỹ thuật cung đình triều Nguyễn nói chung và các đề tài trang trí nói riêng. Đây còn là nguồn tài liệu có nhiều ghi chép vốn cổ về các hoa văn trang trí trên nhiều chất liệu được xem là những tư liệu quý về trang trí kiến trúc thời Nguyễn. Những năm gần đây việc xuất hiện nhiều công trình nghiên cứu, sách chuyên đề của các nhà nghiên cứu mỹ thuật thời Nguyễn của các tác giả như: Trần Lâm Biền, Chu Quang Trứ, Nguyễn Du Chi, Nguyễn Tiến Cảnh, Phan Thuận An, Nguyễn Hữu Thông, Phan Thanh Bình,... và nhiều sách khác do Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế phát hành cũng đã đem lại nhiều góc nhìn, đánh giá và là nguồn tư liệu có giá trị đối với mỹ thuật, kiến trúc thời Nguyễn.

Mặc dù mật độ nghiên cứu về Huế khá nhiều nhưng chủ yếu chỉ khái quát chung và tổng thể chứ chưa có những nghiên cứu chuyên sâu về kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế để giảng dạy qua đó góp phần bảo tồn, gìn giữ phát huy các giá trị di

sản. Vì vậy, vấn đề nghiên cứu còn nhiều khía cạnh, luận điểm cần được giải mã và làm sáng tỏ những nội dung, giá trị mà các kiểu thức “hóa” mang lại trong công tác đào tạo mỹ thuật hiện nay.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu thứ cấp

Phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu thứ cấp là phương pháp quan trọng được sử dụng đầu tiên trong việc nghiên cứu. Việc thu thập, tổng hợp và phân tích các tài liệu, sách báo, bài viết, công trình nghiên cứu khoa học, luận văn, luận án, nguồn internet,... có liên quan đến đối tượng nghiên cứu sẽ cung cấp cái nhìn tổng quan về vấn đề nghiên cứu. Qua đó, tổng hợp phân tích và xác định các vấn đề nghiên cứu cần làm rõ, bối cảnh hình thành của đối tượng nghiên cứu, các luận điểm và kết quả kế thừa.

2.2.2. Phương pháp điền dã

Phương pháp điền dã là phương pháp tiếp cận trực tiếp đối tượng nghiên cứu tại vị trí nó đang tồn tại. Đây là phương pháp đi thực tế tại nơi có các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế để quan sát trực tiếp, thu thập thông tin thực địa, kiểm chứng từ đó tiến hành thống kê, phân loại, so sánh, đối chiếu để làm rõ những biểu hiện, đặc trưng của đối tượng nghiên cứu và để giúp cho việc nghiên cứu có giá trị thực tiễn. Đồng thời phương pháp này còn là cơ hội giúp tiếp cận các cơ sở đào tạo mỹ thuật một cách sâu sát hơn. Từ đó có những thu thập, khảo sát kết quả thực tế trong việc dạy và học góp phần đưa hiệu suất giảng dạy đạt được hiệu quả tối ưu. Chính việc tiếp cận này sẽ giúp chúng ta có cái nhìn khách quan, chính xác để phát triển các chương trình đào tạo phù hợp với người học tạo nên một môi trường đào tạo chuyên sâu, nhiệt huyết và có ý thức bảo tồn – gìn giữ - phát huy các giá trị mỹ thuật truyền thống thông qua các kiểu thức “hóa”.

2.2.3. Phương pháp chuyên gia

Bên cạnh các phương pháp nghiên cứu khác để làm rõ các vấn đề cần nghiên cứu thì phương pháp phỏng vấn ý kiến chuyên gia là một trong những phương pháp nhằm thu nhận và bổ sung kiến thức, học tập kinh nghiệm của những thế hệ nhà nghiên cứu và chuyên gia đi trước. Đây là phương pháp cộng sinh kế thừa và phát triển trên nền tảng kiến thức của các chuyên gia trong lĩnh vực gần với hướng nghiên cứu, điều này có thể giúp giảm thiểu thời gian để nghiên cứu sâu vào trọng tâm của vấn đề.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Tổng quan về thực trạng của các di sản kiến trúc thời Nguyễn

Huế và quần thể di tích hiện nay từng là kinh đô của nước ta từ năm 1802 đến 1945. Khi cách mạng tháng Tám thành công là một bước ngoặt lớn của lịch sử kết thúc 143 năm trị vì của triều Nguyễn, từ đó đánh dấu giai đoạn khủng hoảng kết hợp với những cuộc chiến tranh ác liệt, bom đạn tàn phá, thiên tai và các trận lũ lớn đã khiến hàng loạt công trình di tích đứng trước nguy cơ trở thành phế tích.

Cho đến năm 1981 khi tổng giám đốc UNESCO phát động một cuộc vận động quốc tế đưa việc bảo tồn di tích Huế trở về hiện trạng ban đầu. Năm 1982 dưới sự hỗ trợ của chính quyền Việt Nam, nhóm công tác Huế - UNESCO được thành lập để theo dõi, chỉ đạo công cuộc trùng tu. Sau nhiều năm tích cực thực hiện công cuộc khôi phục, di tích Huế từng bước được cứu vãn và hồi sinh. Đến 1993, quần thể di tích Cố đô Huế được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới.

Sau hơn 20 năm được công nhận, thành phố Huế đã không ngừng nỗ lực để giữ gìn, bảo tồn, trùng tu nguyên vẹn những kiến trúc thời Nguyễn. Mặc dù các chuyên gia UNESCO và nhiều tổ chức quốc tế đã có nhiều đánh giá tích cực, nhưng trước thực trạng hiện nay, quần thể di tích kiến trúc thời Nguyễn đang gặp phải không ít khó khăn và thách thức. Việc bảo tồn không chỉ dừng lại ở việc giữ nguyên “hiện trạng” mà phải xác định còn đường bền vững hướng đến mục tiêu đưa di sản trở thành một phần đời sống của chủ thể văn hóa. Chính trong giai đoạn hội nhập hiện nay đòi hỏi chúng ta cần phải có một đội ngũ chuyên gia, nghệ nhân không chỉ có kỹ thuật tay nghề cao mà cần phải có trình độ am hiểu về những giá trị lịch sử mới đảm bảo được việc trung tu, kiến tạo một cách hiệu quả và chính xác.

2.3.2. Kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn.

Bên cạnh những di sản văn hóa có giá trị to lớn, thời Nguyễn còn có những thành tố quan trọng đóng vai trò nền tảng của mỹ thuật đó là nghệ thuật trang trí kiến trúc. Trước mỗi công trình, người nghệ nhân phải nhận thức rõ chức năng của công trình để có thể lựa chọn được những đề tài, kiểu thức thích hợp để tạo ra hiệu quả văn hóa tâm linh thống nhất, thể hiện ý chí, ước nguyện của triều đại nhà Nguyễn. Gần như mọi loại hình trong trang trí đều được nghệ nhân tạo ra những biến thể mới được trang trí “hóa” một cách đúng mực và tinh tế. Hình thức “hóa” trong trang trí là một trong những phẩm chất thuộc tính và giá trị của nghệ thuật trang trí thời Nguyễn. Kiểu thức “hóa” được hiểu là các kiểu thức trang trí được biến thể từ một dạng này sang dạng khác, hình thể này sang hình thể khác từ hình tượng gốc. Dưới bàn tay tài hoa của mình, người nghệ nhân đã biến những hình tượng gần gũi trong dân gian như cỏ, cây, hoa, lá,... để chuyển hóa thành những hình tượng vốn chỉ sử dụng cho cung đình như: hoa lá hóa rồng, cây trúc hóa rồng, quả mãng cầu hóa phượng hoàng, hoa cúc hóa lân,... Tính uyển chuyển và sự mới lạ trong việc chuyển hóa hình tượng từ vật mẫu như là con đường không thể khác đi để giải tỏa những bó buộc của xã hội phong kiến, và cũng để tự khai phóng và phát triển mình trước những mẫu thức áp đặt lên họ. Có thể nói hình thức “hóa” đã tạo ra cấp số nhân cho các mô típ hình tượng trang trí, nó mở rộng hơn ngôn ngữ biểu đạt của nghệ thuật trang trí kiến trúc, vì vậy có những hình tượng “hóa” trở thành những mẫu mực của giá trị và biểu đạt của nghệ thuật thời đại.

Với tạo hình độc đáo của mình, các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế mang trong mình những đặc trưng như:

Sự hài hòa chức năng thẩm mỹ và thực dụng: Các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn xuất hiện ở nhiều dạng khác nhau, chúng luôn có sự hài hòa giữa các

chức năng thực dụng và thẩm mỹ, để tạo nên một nét đặc sắc riêng cho các kiểu thức “hóa”. Từ mỗi kiểu thức “hóa” các nghệ nhân lại có thể sáng tạo ra nhiều kiểu thức “hóa” khác mang nét độc đáo, nhiều khi không lặp lại và tạo ra những hiệu quả nghệ thuật ấn tượng bất ngờ. Trong thực tế việc tách rời kiểu thức “hóa” trong trang trí ra khỏi các công trình kiến trúc là không thể, bởi vì ngoài chức năng thẩm mỹ còn đòi hỏi chức năng thực dụng của kiểu thức “hóa” là phải tuân thủ những ý nghĩa đã được xác định trong kết cấu kiến trúc.

Sự đan xen của yếu tố tam giáo: Nhà Nguyễn lấy tư tưởng Nho giáo để làm khuôn mẫu xây dựng đất nước nhưng tạo hình trang trí các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế là sự đan xen ảnh hưởng của tam giáo (Nho giáo, Phật giáo và Lão giáo). Với sự tự tôn của một vương triều lấy tư tưởng Nho giáo làm nền tảng nên các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn trong giai đoạn này đã mang phong cách riêng về giá trị ngôn ngữ biểu tượng. Tuy nhiên tư tưởng Phật giáo, Đạo giáo vẫn tiềm ẩn và có chỗ đứng vững, các luồng tư tưởng khác nhau này được hòa trộn tương tác bổ sung một cách rất tự nhiên làm nên đặc trưng văn hóa cung đình nhà Nguyễn.

Kiểu thức “hóa” mang hình ảnh của những ước vọng tốt đẹp: Xét về nhiều khía cạnh, trên nhiều phương diện thì các kiểu thức hóa trong nghệ thuật trang trí thời Nguyễn đều mang những thông điệp triết lý nhân sinh về con người và triều đại. Sự giao thoa giữa các nền văn hóa Trung Hoa, phương Tây, Ấn Độ và bản địa Chăm đã tác động lên hệ tư duy đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nên những chủ đề, bố cục lẫn ý nghĩa mang một nét riêng của kiến trúc thời Nguyễn và phong cách đời sống của người Huế thời ấy. Các kiểu thức “hóa” đều mang những ước vọng rất người của những chủ nhân các công trình kiến trúc được diễn giải thông qua các biểu trưng dưới bàn tay của nghệ nhân.

Sự kết hợp giữa yếu tố cung đình và dân gian: Dưới sự tài hoa và trí óc của những người nghệ nhân thời Nguyễn đã đưa những hình ảnh mang yếu tố dân gian đời thường như cỏ, cây, hoa, lá,... chuyển hóa thành những hình tượng mang yếu tố cung đình như long, phụng, lân,... thông qua các kiểu thức “hóa”. Ngoài chủ đề thì các yếu tố dân gian khác trong kiểu thức “hóa” như chất liệu, kỹ thuật, phong cách trang trí cũng được đưa vào để đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ cung đình của triều Nguyễn. Có thể khẳng định rằng các kiểu thức “hóa” xuất phát từ những hình ảnh trong dân gian càng khẳng định mình hơn ở chốn cung đình trên các công trình kiến trúc thời Nguyễn tại Huế.

Mối liên hệ mật thiết mang tính văn hóa – tâm linh: Ở triều Nguyễn các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc mang một nét đặc trưng khá riêng biệt. Góc độ xử lý đường nét, motif, nhịp điệu, màu sắc và cả chất liệu đều mang nét độc đáo. Dưới sự tài hoa của đôi bàn tay và trí óc người nghệ nhân đã thổi hồn vào những hình ảnh rất đời thường như: cỏ, cây, hoa, lá, chim, thú... bằng thủ pháp “hóa” để tạo hình ra những kiểu thức xuất hiện dưới nhiều hình dạng khác nhau. Đặc sắc phải kể đến bộ tứ linh (long, lân, quy, phụng) xuất hiện với mức độ khá dày

và biến hóa muôn hình. Chính điều này đã hội tụ lại thành một thể giới tâm linh, tinh thần phong phú trong đời sống văn hóa người Việt.

2.3.3. Vấn đề đào tạo mỹ thuật truyền thống thông qua các kiểu thức trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế

Việc đào tạo mỹ thuật truyền thống để góp phần bảo tồn, gìn giữ, và phát huy các giá trị di sản thông qua kiểu thức hóa trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế là vô cùng cấp thiết. Đào tạo không chỉ giúp duy trì các kỹ thuật và phương pháp truyền thống mà còn chuẩn bị một đội ngũ nghệ nhân và chuyên gia có khả năng thực hiện các công việc bảo tồn với chất lượng cao. Đồng thời, việc kết hợp công nghệ mới, hợp tác quốc tế và đào tạo liên ngành tạo ra một hệ thống đào tạo toàn diện, hiệu quả trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa quý báu của quần thể di tích cố đô Huế.

Liên kết giữa đào tạo sinh viên trở thành chuyên gia - nghệ nhân trong việc trùng tu, lưu giữ giá trị văn hóa của kiểu thức “hóa” trong trang trí kiến trúc thời Nguyễn đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục, tổ chức bảo tồn, và cộng đồng. Bằng cách cung cấp một chương trình đào tạo toàn diện, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, và khuyến khích sự sáng tạo, chúng ta có thể đảm bảo rằng các thế hệ tương lai sẽ có khả năng bảo tồn và phát huy di sản văn hóa quý báu này. Đào tạo mỹ thuật truyền thống nhằm làm sống dậy giá trị văn hóa của nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn đang trải qua những thay đổi quan trọng với sự kết hợp của công nghệ, đổi mới kỹ thuật, và sự hợp tác quốc tế. Để thực hiện điều này hiệu quả, có thể tập trung vào các điểm sau:

Xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu: Trước hết phải xác định mục tiêu xây dựng một chương trình đào tạo chuyên sâu về mỹ thuật truyền thống thông qua kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn, bao gồm cả lý thuyết và thực hành. Ngoài ra chương trình giảng dạy phải tập trung chủ yếu vào việc nghiên cứu – phân tích, truyền tải những tư liệu, kiến thức về các yếu tố về đặc điểm kiến trúc – kiểu thức trang trí đặc trưng – biểu tượng và ý nghĩa của kiểu thức “hóa” trang trí.

Kết hợp giữa giảng dạy và thực tiễn: Thiết lập các quan hệ hợp tác giữa các cơ sở đào tạo và các tổ chức bảo tồn, di sản văn hóa trong và ngoài nước. Tạo cơ hội cho sinh viên tham gia vào các dự án thực tế liên quan đến trùng tu và bảo tồn các công trình kiến trúc thời Nguyễn với các kiểu thức “hóa” dưới sự hướng dẫn của các nghệ nhân và chuyên gia. Điều này giúp họ áp dụng kiến thức và kỹ năng vào các tình huống thực tế. Ngoài ra cần phát triển các chương trình đào tạo nghề nghệ nhân, nơi sinh viên được đào tạo bài bản về các kỹ thuật truyền thống và cách thực hiện các công việc trùng tu chính xác.

Nguồn tài nguyên và kỹ năng giảng dạy: Phải nói rằng Huế lưu giữ được khá nguyên vẹn quần thể di tích, đây không chỉ là nguồn tài nguyên mà còn là ưu thế, điều kiện thuận lợi để cơ sở giảng dạy có thể đào tạo bài bản, chính xác về mỹ thuật thông qua các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn. Kết hợp tác đa ngành đa lĩnh vực với việc khuyến khích sự

hợp tác giữa các ngành nghệ thuật như hội họa, điêu khắc, thiết kế,... để tạo ra các giải pháp sáng tạo trong việc bảo tồn và phục hồi di sản. Tổ chức các triển lãm và sự kiện văn hóa, các buổi thực tế, chép vốn cổ tại các công trình di tích để sinh viên có thể tiếp cận thực tế. Tạo mối liên kết giữa sinh viên, các tổ chức văn hóa, và cộng đồng địa phương để thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng trong việc bảo tồn di sản văn hóa. Qua đó cũng kết hợp đưa ứng dụng công nghệ mới vào việc bảo tồn, như mô phỏng 3D, thực tế ảo (VR), để nghiên cứu, phục hồi và tái tạo các yếu tố trang trí kiến trúc thời Nguyễn. Từ đó phân tích hình ảnh và dữ liệu để nghiên cứu và dự đoán sự xuống cấp của các di tích. Đồng thời, các ứng dụng công nghệ mới cũng giúp sinh viên, giảng viên có cái nhìn đa chiều, tổng quan hơn về hiện trạng của công trình cần được trùng tu.

2.5. Luận bàn về đào tạo góp phần gìn giữ - bảo tồn và phát huy các giá trị của mỹ thuật truyền thống thông qua các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế.

Việc đào tạo mỹ thuật truyền thống góp phần bảo tồn, gìn giữ, và phát huy các giá trị di sản thông qua kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế là vô cùng cấp thiết. Đào tạo không chỉ giúp duy trì các kỹ thuật và phương pháp truyền thống mà còn chuẩn bị một đội ngũ nghệ nhân và chuyên gia kế nhiệm có khả năng thực hiện các công việc bảo tồn với chất lượng cao. Đồng thời, việc kết hợp công nghệ mới, hợp tác quốc tế và đào tạo liên ngành tạo ra một hệ thống đào tạo toàn diện, hiệu quả trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa quý báu của quần thể di tích cố đô Huế.

Để đưa các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn sống cùng với xã hội hiện nay, có thể thực hiện một số chiến lược kết hợp bảo tồn truyền thống với đổi mới sáng tạo. Các chiến lược này giúp không chỉ bảo tồn các giá trị văn hóa mà còn làm cho chúng phù hợp và hấp dẫn trong bối cảnh hiện đại. Tuy nhiên điều đó cũng đặt ra những yêu cầu bảo tồn cao hơn nhằm phát huy những thộc tính ưu việt của mỹ thuật truyền thống nói chung và kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế nói riêng trong đời sống thẩm mỹ hiện nay. GS.TS Nakagawa Takeshi thuộc đại học Waseda (Nhật Bản) trong bài Chiều hướng khả quan của công cuộc bảo tồn ở Huế đã nêu lên những khó khăn thực tế của việc bảo tồn và đề xuất: “... cần phải sử dụng cả những hiểu biết của các nghệ nhân còn sống và chú ý quan sát kỹ hiện trạng của công trình. Ngoài ra, chúng ta nên có sự liên hệ với các công trình của Trung Quốc và các nước khác”[3]

Để làm được điều này thì sự quan tâm, đào tạo các đội ngũ chuyên gia và các nghệ nhân là rất cần thiết, giúp bảo tồn chính xác các giá trị truyền thống của nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn. Đảm bảo rằng các công trình và kỹ thuật truyền thống được duy trì trong trạng thái chuẩn mực nhất. Về chính sách với đội ngũ nghệ nhân dân gian, GS.TS Nguyễn Chí Bền viết trong Tiếp cận văn hóa nghệ thuật miền Trung và bài Văn học dân gian xứ Huế, định hướng bảo tồn và phát triển: “Đầu tiên là việc quan tâm đến nghệ nhân. Họ vừa là người sáng tạo, lưu truyền, lưu giữ, trao

truyền các di sản văn hóa phi vật thể từ thế hệ này qua thế hệ khác. Việc sưu tầm nghiên cứu, nhất là việc ghi chép bằng các phương tiện kỹ thuật hiện đại không thể không tính đến các nghệ nhân. Phát huy vai trò nghệ nhân trong cộng đồng là công việc cần thiết mà chúng ta chưa có các chính sách, chủ trương hữu hiệu. Chẳng hạn, chính sách đối với các nghệ nhân để họ truyền dạy cho thế hệ kế nhiệm những di sản về kinh nghiệm, kỹ thuật, tạo hình...mà họ lưu giữ được trong tâm thức.”[1]

Để đưa các kiểu thức trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn sống cùng với xã hội hiện nay, có thể thực hiện một số chiến lược kết hợp bảo tồn truyền thống với đào tạo và đổi mới sáng tạo. Các chiến lược này giúp không chỉ bảo tồn các giá trị văn hóa mà còn tạo ra thế hệ trùng tu chuyên nghiệp. Nếu chúng ta làm tốt những điều này, thì các giá trị di sản trong mỹ thuật truyền thống nói chung và trang trí kiến trúc thời Nguyễn nói riêng không chỉ được bảo tồn mà còn đưa chúng ứng dụng trong kiến trúc hiện đại, trong cộng đồng như: nhà ở, công trình dân sinh, kiến trúc nội ngoại thất, trang trí điêu khắc, nghệ thuật thị giác... Ngoài ra, hướng đào tạo mỹ thuật truyền thống còn tạo ra cơ hội việc làm cho sinh viên, chuyên gia, nghệ nhân trong lĩnh vực bảo tồn, trùng tu đến nghiên cứu và phát triển sản phẩm văn hóa. Khi những giá trị văn hóa di sản này được hòa chung, sống và phát triển song hành cùng xã hội hiện đại sẽ góp phần không nhỏ trong việc tạo ra dấu ấn riêng của Huế mà nó còn mở ra những cơ hội khởi nghiệp trong lĩnh vực mỹ thuật truyền thống. Những nỗ lực này không chỉ góp phần bảo tồn di sản QTDTCĐH mà sẽ thúc đẩy sự phát triển kinh tế và xã hội theo hướng bền vững.

3. THAY LỜI KẾT

Việc đào tạo mỹ thuật thông qua kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn nhằm góp phần bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị di sản thông qua nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn tại Huế không chỉ là một nhiệm vụ cấp thiết mà còn là một trách nhiệm văn hóa và xã hội. Nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn, với sự tinh tế và độc đáo trong các kiểu thức hóa, họa tiết và kỹ thuật, là một phần quan trọng trong di sản văn hóa Việt Nam, phản ánh sự phát triển và bản sắc của triều đại Nguyễn. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hiện đại hóa ngày nay, việc bảo tồn và phát huy những giá trị truyền thống này đối mặt với nhiều thách thức. Tuy nhiên, điều này cũng mở ra cơ hội để chúng ta kết hợp giữa truyền thống và đổi mới sáng tạo, nhằm làm cho di sản không chỉ được gìn giữ mà còn phát triển và sống động trong xã hội hiện đại.

Đào tạo mỹ thuật thông qua kiểu thức “hóa” là chìa khóa để đảm bảo rằng các kỹ thuật truyền thống không bị mai một, đồng thời trang bị cho thế hệ nghệ nhân và chuyên gia tương lai những công cụ và kỹ năng cần thiết để thực hiện nhiệm vụ bảo tồn một cách hiệu quả. Chương trình đào tạo cần phải được thiết kế toàn diện, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, sử dụng công nghệ hiện đại, và liên kết chặt chẽ với các hoạt động cộng đồng và du lịch văn hóa. Hơn nữa, sự hợp tác đa ngành và sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp và cộng đồng là rất quan trọng

trong việc xây dựng các mô hình bảo tồn và phát huy giá trị di sản bền vững. Như vậy, việc đào tạo mỹ thuật thông qua kiểu thức hóa trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn không chỉ là một phần trong nỗ lực bảo tồn di sản văn hóa mà còn là động lực cho sự sáng tạo và phát triển bền vững trong tương lai. Qua đó, kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn sẽ tiếp tục tỏa sáng và sống mãi trong lòng xã hội đương đại, trở thành cầu nối giữa quá khứ và hiện tại, giữa truyền thống và đổi mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Chí Bền (2004), “Văn hóa nghệ thuật miền Trung suy nghĩ về định hướng nghiên cứu”, Tiếp cận văn hóa nghệ thuật miền Trung, tập 1, Phân viện nghiên cứu VHTT tại Huế, Tr.71.
2. A. M. Mbow (1981), “*Lời kêu gọi cộng đồng quốc tế giúp đỡ Việt Nam bảo vệ và tu sửa các di tích lịch sử và văn hóa ở Huế*”, báo Nhân Dân, số ra ngày 27/11/1981.
3. Nakagawa Takeshi (2001), “*Chiều hướng khả quan của công cuộc bảo tồn ở Huế*”, Thời gian đã chứng minh, Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, Huế. Tr 89-90.
4. Nguyễn Hữu Thông (chủ biên) (2019), *Mỹ thuật Nguyễn*, Nxb Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ KIỂU THỨC “HÓA” TRONG NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ
KIẾN TRÚC THỜI NGUYỄN TẠI HUẾ**



Hình 1: Kiểu thức hoa lá hóa rồng, tại lăng Tự Đức, Huế.

Nguồn do tác giả chụp ảnh



Hình 2: Kiểu thức “hóa”, tại lăng Khải Định, Huế.

Nguồn do tác giả chụp ảnh



Hình 3: Kiểu thức “hóa” được trang trí theo bố cục ô hộc, tại lăng Đồng Khánh, Huế.

Nguồn do tác giả chụp ảnh